

Bản án số: 492/2020/HS-ST  
Ngày: 14-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Lê

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Bà Lê Thị Nhung

+ Bà Lê Thị Bích Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 765/2020/TLST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5902/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**BÙI NGỌC H;** Sinh ngày: 30/8/1987 tại Tp.Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 106 Phan Văn T, Phường R, Quận E, Tp Hồ Chí Minh; chỗ ở: 159/6 DN, Phường R, Quận U, Tp Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Ngọc Th (chết) và bà: Nguyễn Hồng L ; chưa có vợ con, tiền án, tiền sự: không;

Tạm giam ngày 29/6/2020 (có mặt).

*Người bào chữa:*

Luật sư Nguyễn Văn T - thuộc Văn phòng luật Mai Trung Tín- Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo H (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Bùi Ngọc L, sinh năm: 1992

Chỗ ở: 159/6 DN, Phường R, Quận U, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, tại trước quầy lễ tân khách sạn ELLY, số 45 đường số 10, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã BH, huyện BC, thành phố Hồ Chí Minh Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện BC kết hợp Công an xã BH, huyện BC bắt quả tang Bùi Ngọc H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để bán, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn khối lượng 49,4969 g loại Methamphetamine (Bản kết luận giám định số 117/KLGĐ-H ngày 07/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hồ Chí Minh). Cùng ngày qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại số 159/6 DN, Phường R, Quận U, thành phố Hồ Chí Minh phát hiện thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 10 bịch nylon kích thước 2x2cm. Ngoài ra, quá trình điều tra H còn khai nhận vào đầu tháng 6/2020 có mua ma túy của đối tượng tên Bibo (không rõ lai lịch) rồi bán lại cho các đối tượng M,Q (không rõ lai lịch) để hưởng chênh lệch. Tuy nhiên, vì chỉ có lời khai của bị cáo ngoài ra không còn chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội nên không có cơ sở buộc tội bị cáo chịu trách nhiệm hình sự đối với những lần này.

**Vật chứng vụ án:** theo như cáo trạng 545/CT-VKS-P1 ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản cáo trạng số: 545/CT-VKS-P1 ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H từ 15-16 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Văn T bào chữa cho bị cáo H trình bày: Thống nhất với tội danh và điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, luật sư chỉ bổ sung thêm tình tiết người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có thẩm quyền trong việc nhanh chóng giải quyết vụ án để mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Đồng thời, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo chỉ còn có mẹ cha đã mất do đó bị cáo lao động chính nuôi bản thân và gia đình do đó cũng xin Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Bùi Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Ngọc L xin nhận lại chiếc xe máy Yamaha taurus biển số 59U1-188.70.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 17 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, tại trước quầy lễ tân khách sạn ELLY, số 45 đường số 10, khu dân cư Trung Sơn, ấp 4B, xã BH, huyện BC, thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo H đã có hành vi bán ma túy ở thể rắn có khối lượng 49,4969g loại Methamphetamine, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với các vật chứng đã được thu giữ. Riêng đối với khối lượng ma túy mà bị cáo khai đã mua bán ở những lần trước đó vào đầu tháng 6/2020, vì chỉ có lời khai của bị cáo ngoài ra không còn chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có cơ sở buộc tội bị cáo đối với số ma túy đã mua bán này. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạm tội thuộc trường hợp mua bán trái phép chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của con người, đồng thời làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội và an ninh quốc gia do đó cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, cũng như xét xử, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

+Đối với 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1117/2020 huyện BC, có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn (PC09), đồng chí Vũ Mạnh Cường cán bộ Phòng PC04 và chữ ký của Bùi Ngọc H; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 01 đầu; 10 bịch nylon kích thước 2x2cm, xét đây là ma túy và các dụng cụ sử dụng để phân chia ma túy thu giữ của bị cáo do đó cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Yamaha Taurus dung tích xi lanh 113 biển số 59U1-188.70; số khung: RLCS16S40BY008632; số máy: 16SB010340 do anh Bùi Ngọc L đứng tên chủ sở hữu xe. Anh Lành khai có cho bị cáo H mượn sử dụng nhưng không biết và cũng không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo H do đó cần trả lại chiếc xe trên cho anh Lành.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, cùng 01 sim cắt trên sim có số 673 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen; cùng 01 sim cắt trên sim không có số (màn hình bể nát) được bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc cho việc phạm tội do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Bùi Ngọc H 15 (mười lăm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2020.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi vụ 1117/2020 huyện BC, có chữ ký của Giám định viên Võ Anh Tuấn (PC09), đồng chí Vũ

Mạnh Cường cán bộ Phòng PC04 và chữ ký của Bùi Ngọc H; bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn 01 đầu; 10 bịch nylon kích thước 2x2cm;

+ Trả lại cho anh Bùi Ngọc L 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Yamaha Taurus dung tích xi lanh 113 biền số 59U1-188.70; số khung: RLCS16S40BY008632; số máy: 16SB010340.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, cùng 01 sim cắt trên sim có số 673; 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen; cùng 01 sim cắt trên sim không có số (màn hình bể nát).

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/047 ngày 11/11/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Người có QL,NV liên quan; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**VŨ VĂN LỆ**

